

Số: 52/2018/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Lợi, ngày 05 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 128/2018/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2018, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị A, sinh năm 1980

Địa chỉ: Ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

- **Bị đơn:** Anh B, sinh năm 1987

Địa chỉ: Ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Các Điều 55; 57; 58; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị A và anh B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị A và anh B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị A và anh B thống nhất giao cháu C, sinh ngày 04 tháng 10 năm 2008 cho anh B tiếp tục trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Anh B không yêu cầu chị A cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét.

Chị A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

Đối với cháu D, sinh ngày 01 tháng 01 năm 2000, đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị A và anh B đã tự thỏa thuận xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình không có giá ngạch bằng 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nhưng được giảm 50% do hòa giải thành bằng 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), chị A tự nguyện nộp, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009389 ngày 28 tháng 5 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Bạc Liêu; chị A được hoàn lại số tiền chênh lệch 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS P;
- UBND xã N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Mỹ Xuyên